

Lục Tỉnh Tân Văn

聞新省六

MỖI TUẦN RA HAI KỶ NGÀY THỨ NĂM VÀ NGÀY CHỨA NHỰT

GIÁ BÁN	
TRONG ĐỊA-PHẦN ĐÔNG-DƯƠNG	
Một năm.	6 \$ 00
Sáu tháng.	3 \$ 50
Ba tháng.	2 \$ 00
Mỗi số.	0 08
Đổi chỗ ở.	0 \$ 20
ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA	
Một năm.	20fr 00

Số: 563
 NĂM THỨ MƯỜI HAI
BÁN LẺ MỖI SỐ: 0 \$ 06
 10 Octobre 1918
 6 tháng chín năm
 NĂM MẬU NGŨ

DIRECTION ET ADMINISTRATION :
F.-M. SCHNEIDER, 102, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ
 ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
 Le centimètre de hauteur sur 0.065 de large. 1950
 Le décompte/des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quelque soit le caractère employé.
BỔ CÁO
 Những lời rao về việc đôn đôn nếu gửi thơ đến Ban-quản thi Bản-quản sẽ gửi cho một cái bản để giữ phân minh.

PHÁP-QUỐC TOÀN THẮNG

khắp cả mặt trận

(La France remporte la Victoire sur tous les Fronts)

ĐỒNG-MINH ĐẠI THẮNG
 (Grande Victoire des Alliés)

TIN HAVAS

Paris, 3 octobre

Langsa quét sạch Đức-tặc tại thành Saint-Quentin, đoạt đất Moy bên phía bắc sông Vesle, lấy đất Roucy, Guyleneourt, Loivre Champagne, chiếm Challenger.

Âng-lê đuổi Đức-tặc ra khỏi thị thành Lens tới Armentières, rượt theo kịp đạo binh đoạn hậu của Đức-tặc, sát Đức-tặc vô số.

Paris, 4 octobre

Thường-mê-đay công trận cho Đồng-chủ Guillaumat và Franchet D'Espérey.

Phong soái ông Moineur trấn thủ thành Paris. Binh Langsa đánh đường thối.

lộ bên thành Saint-Quentin, đoạt Cormiey Champagne, chiếm đánh núi Blanmont, đồng Médach và sanh cầm hai ngàn quân giặc.

Âng-lê chiếm thành Lens, Armentières, Remicourt, Vancourt.

Mặt trận Albanie

Binh haliens dưới binh Austria chiens cuốn vô; binh Italiens truy càn, chiếm đất Berat rồi xưa binh đánh tới.

Binh Grecs chiếm đất Seres Demirhiszar.

Quan và Dân Đức-tặc cư tại Constantinople bỏ thành, từ nước Turquie noi dăng nước Roumania mà hồi có quốc.

Nhập tịch Langsa

(La naturalisation française)

Buổi ông Diệp-văn-Cương là một nghị-viên quân-bại Hội-đồng còn sanh tiền, ngài có ước có giữa hội xin cho cũ hàn-dân Nam-kỳ nhập tịch Langsa, đặng gọi chút ơn đền bồi cho dân Annam, sáu mươi năm trọn tâm nhiệt thành cùng Nhà-nước và như là mấy năm sau đây là lúc Pháp-quốc phải cơn khó khăn, Annam kẻ công người của, trái hết lòng ngay; chưa rõ chính-phủ Pháp-quốc định liệu như hã, mà ngoài, các báo, úhrt là báo-chương Nam-kỳ tranh luận, cao thấp, chỉ thiệt hại hơn nghe thời vang trời động đất. Báo thì nói dân Annam phần quê đất còn nhiều chưa rõ đầu trời đầu bể; nếu cho nhập tịch Langsa thì ại cũng như ai, bức người không thương hạ, khổ mà cai trị cho an, đã vậy lại còn e, vì sự chờ đợi ấy, chẳng biết luật phép, càng thêm hại, chẳng thấy lợi, sau ra lẽ Nhà-nước có lòng thường dân mà ra như phạt. Chứng mới trở trách Nhà-nước. Báo khác nói cho dân Annam nhập tịch Langsa như là những người đem máu thịt đến bồi cho Pháp-quốc, chẳng thấy ích chi khác hơn là có quyền bỏ thăm tuyên cứ. Chi bằng thường cách khác thì hay hơn. Có Báo lại dám định quyết nên cho mấy người đi Tây trong cơn chính chiến này, lúc trở về làm lang, hay hơn là cho nhập tịch Langsa, chẳng phải là phần thưởng. Ở đọc đủ các lời tôi lấy làm buồn cha chũ. Tôi hỏi lấy tôi sao nỡ hẹp chí làm vậy. Sáu mươi năm nay, gặp một cơ hội, dân trái hết lòng, ngóng ơn Nhà-nước, Nhà-nước chưa nỡ hẹp, sao bắt chúng lại hẹp. Thoán lại dân Annam là phụ-mẫu chi bang, sao vợ lia con, liền da ngựa bọc xương, tới chốn chiến trường, há vì tiền bạc cũng là vì chi. Nếu nhập tịch chứ lang hay sao? Liền như vậy là vì Pháp quốc, muốn tô tâm nhiệt thành cũng Pháp-quốc, cho Pháp-quốc tin mà nhìn lấy làm con; Pháp-quốc chưa chối từ, có sao các báo lại ngằn rào đón ngó?

Chưa biết xứng đáng hay là không xứng đáng sánh đồng bề với ai, chỉ biết những người vì Pháp-quốc từng chinh, đem máu thịt mà liều với Pháp, thì đều là con của Pháp mà thôi chứ. Nếu nói không xứng đáng, sao khi vát súng mà đi không ai ra giành mà nói rằng: « Hãy đi cho ta bây giờ không đáng mặt chim thương lên

ngựa - Đẽ chi đến bây giờ giành công, chó phải tiếng: Nghe hơi súng thì lánh xa, nghe cho nhập tịch Langsa thì giành xé!

Có ông lại luận xin cho những người đi tây về làm lang, chứ cho nhập tịch Langsa chẳng đáng. 1. Nếu vậy nghe mới hại nữa chứ. Đã chế người ta là bọn thất giáo, sao lại biểu cho làm lang đặng ngồi bình chính.

Cùng nghĩ cái nhập tịch Langsa bất quá là phần ai riêng này, ai khôn thì nhớ, ai dại thì chịu. Khỏi sợ hại lây, chỉ như cho làm lang, cha chũ. ông không sợ hại cho dân cho lang cho xóm sao? chẳng những hại cho cả làng cả xóm mà thôi, còn phải e hại việc nước nữa chớ.

Tóm lại, như qui ông sợ có một đên Nhà-nước cho mấy người đi Tây về nhập tịch Langsa có ngan vai với chư qui ông đi chẳng, nên qui ông lại dặt ngăn sau đôn trước, lát dặt cho đến đời chư qui ông quên rằng buổi Ân-độ đặng cải họ, vào dân Tây, dân Ân-độ ba phần, đời hết hai phần rưỡi. Nếu nói như chư qui ông vậy, luận sang bên như chư qui ông vậy, thì dân Ân-độ thuộc đó làm sao mà nhập tịch Langsa cho đặng? Ấy vậy tiếng ước của ông Hội đồng Cương chẳng qua là dêu ngài noi gương Ân-độ, xin giúp ích cho Đồng-bang mà thôi chớ. Há chẳng vi nhau, nò đi buôn lòi ngẩn trở. Nếu nói chẳng đáng cho tất cả dân Annam thì thôi, chẳng cần chi, lý nào những tay liều máu thịt, sang Tây trợ Pháp chứ qui ông cũng cho rằng không đáng. Tôi dám hỏi: Buổi Nhà-nước Langsa, sang chiếm trị Nam-kỳ, chẳng hay Nhà-nước dân binh nào qua đánh? Có phải là một phứt đân, An-độ, Ma-đai x, và qua đây chẳng?

Chưa Nam-kỳ trải bán sự, dân ấy đi sang pháp tịch Langsa tất cả. Xưa nay này, quan pháp bắt vì quân, có lý nào ngay nay lại không cho người Annam đẹp đẽ trở về, nhập tịch Langsa như trước.

Xin chư qui ông xét lấy. Vì lại lòng này, mấy chục muốn binh Annam còn lại nơi chiến địa, Nhà-nước, Lapas, và đàng họ kỳ này, họ này, họ này, ông chẳng nên nghĩ, ông nghĩ cho ngã lòng người đàng trong ư?

Tôi dám tưởng trước sự cho những người Annam sang Tây trợ Pháp, nhập tịch Langsa, Thường-ngi-viên Pháp-quốc còn đàng bên đàng. Dầu đến thế nào, ông Albert Sarraut cũng không phụ lòng người Annam mà quên lời hứa trước.

LÊ HỒNG-MƯU.

Hội quốc-trái này là dịp xây đền cho người Annam, Cao-mên, và Lèo, tổ đạ trung thành cùng Pháp-quốc.

VÔ MẺ THỀ TIỀN

(A défaut du riz, de l'argent)

Tục ngữ Annam hằng nói vô mễ thề tiền, nghĩa là thiếu lúa, mà không có lúa mà trả, thì đem tiền mà trả thế cũng tốt vậy.

Đồng-bang thọ ơn Pháp-quốc khai hóa sáu mươi năm nay, mở mang Nam-kỳ ra đồ sộ, Đồng-bang lạc nghiệp an cư, lý nào Đồng-bang lại chẳng nghĩ tất công, lo đền bồi cho qui. Đồng-bang vậy, là quân dấy vậy, đều thiếu nợ Pháp-quốc, gọi là nợ nước. Làm trái phải trả xong, nhưng bởi vì gia thế bước rặng, thế-nhi bản tính, chúng trái một phơn gan, đem máu thịt làm đền nợ nước, thì thôi, ta há chẳng thương người ở chốn chiến trường làm lơ cơ hàng năm sương gió vất. Làm mặt nợ ta điếc như vậy há chẳng hồ mình sao? Nếu ta chẳng đem máu thịt mà đền bồi như kẻ khác đàng, ta há đẽ vậy mà chịu hồ với người cầm thương lên ngựa sao?

Tục rặng vô mễ thề tiền; ta chẳng đem máu thịt đền bồi, lấy bạc mà thề cũng xong phần ta vậy chớ.

Vậy thì sản quốc-trái thì từ kia; ta cũng nên nhìn đến đi đồng, đem phông trái mà trả cho xong nợ nước.

Lục-Tỉnh-Tân-Văn.

Âu-châu chiến cuộc

(Nouvelles de la Guerre)

Đánh Sibérie, Nhật-Đôn chiếm Habarovsk.

Trò Russie, Đông-Minh nhập Đê-kinh (Pétrograd).

Về phần Nga-Quốc, có tin báo rằng Nhật-Đôn hiệp Đông-Minh ngăn giữ Hải-Sâm-Oai và Đông-Tam-Tinh, đánh với đồng Bưu-Tư-Vực và Đức-Áo tác binh, từ ấy những nay, mới chiếm đất Habarovsk; còn Đông-Minh độ binh thôn nhập Nga-Quốc, giúp lương đạn và binh Tcheco-Slovaques khôi phục, đã hiệp sức với đạo Bạch-Y nhập đê-đô, đoạt kinh thành Pétrograd.

Lấy đó mà suy, thì thấy rõ Bưu-Tư-Vực đang tương vong rồi đó.

Thoàn lại, dân ở tại Sibérie cũng là tại Rút-Xi chia ra làm ba phe: một là phe Bưu-Cách-Mạng, hai là phe tá-Cách-Mạng, ba là phe trung-Cách-mạng. Tá hữu Cách-Mạng hiệp lực Bưu-Tư-Vực đánh (Bolchevics) từng Leninne mà mới quốc cấu vinh; nhưng bởi thế không thành, lại làm thiên-hạ đảo huyện, sinh linh đổ thán. Lòng dân trở oán, thù Bưu-Tư-Vực đang thối xương, quyết tâm diệt Bưu-Tư-Vực cho rồi, ngồ lại quyền Dân-chủ. Văn biết muốn diệt Bưu-Tư-Vực đang chẳng phải dễ, phải bỏ hòa ước lại tại Brest-Litovsk chẳng phải vừa; khó thiết, nhưng mà đây chỉ bên lòng, thông thảng như giọt nước nhỏ từ nhò, lâu rồi dần chảy; lại càng nhỏ có sức Đông-Minh kia, sẵn giúp Rút-Xi dân-chủ. Đã vậy, lại còn có chỗ nghĩ, trong nước có chí mạnh cho bằng dân, hề lòng dân mà muốn vậy rồi chẳng chỉ ngăn cản thôi. Bởi cố, xem lấy dân Rút-Xi cư tại đất Sibérie đó mà coi, buổi Bưu-Tư-Vực đang lòng quyền rồi, dân Sibérie muốn diệt, chưa mấy ngày, chiều từ một đạo hùng binh, giúp sức cho binh Tcheco-Slovaques đánh phá Bưu-Tư-Vực tại Sibérie mà lập quyền Dân-chủ. Nếu ngày nay Lươn-Dần Rút-Xi đã quyết diệt, Bưu-Tư-Vực rồi, thì đó là chỉ thiếu binh; sẵn có Đông-minh kia, để mà diệt như phần chừng.

Ấy vậy, cái thế của Đông-minh, quyết giúp Rút-Xi tấn-dân, đuổi Đức-tặc diệt Bưu-tư-vực, mà lập dân quốc, độ binh qua Arkhangel chẳng chỉ rằng hiểm trở vì Đông-minh đang lòng dân cả nước. Chưa gì đã nghe Đông-minh giúp binh Tcheco-Slovaques đuổi Đức-tặc và Bưu-tư-vực đang ra khỏi Arkhangel; giúp đạo Bạch-y (Garde-Blanche) chiếm Pétrograd, Đê-đô Nga-Quốc.

Thế thì Tân-dân Rút-xi, cậy sức Đông-minh, đuổi Đức-tặc, diệt tội loạn, khôi phục dân quyền chẳng muộn.

Đuổi Bulgaria Đông-chế đang thương phong,

Sứ Đức-tặc bỏ Turquie hồi có quốc. Đây nói về Bulgaria, bị Đông-chế Franchet-D'Espèrey cầm binh Đông-minh đánh thâu, Bulgaria chẳng đợi nước chảy thành long, bèn xin miền chiến đặng mà quân cứu hòa bình giải giáp. Đông-minh cho; Bulgaria tính xong, chịu hết các điều giao ước. Bulgaria rồi binh mình về giải giáp, để cho Áng-lê, Langsa và Huê-kỳ nhập giữ Đê-kinh; Binh Serbia giữ đất Serbie; binh Grèce giữ ranh nước Grèce. Bulgaria cầu hòa rồi, tức thì Đức giám-Quốc Langsa thường Mế-đai công trận cho Đông-chế Franchet-D'Espèrey, còn binh Đức-tặc, hãy lâu chiếm nước Roumanie, vì Bulgaria hòa rồi, sợ ở trong nước Roumanie phải bị vậy, trong đánh

ra, ngoài đánh vô trở tay không kịp, bèn bỏ Roumanie kéo binh đi róc. Cho đến sứ Đức-tặc cư tại Turquie cũng sợ, bỏ Turquie mà hồi quốc.

Thoàn lại binh Đức-tặc chiếm Roumanie, sứ Đức-tặc cư tại Turquie sợ phải, vì thế Bulgaria mà hòa rồi, từ nhiên rảnh một mặt, Đông-minh xưa bình qua, hơi nào mà chịu, sớm biết lẽ gì Roumanie cũng phải huân Roumanie, còn Turquie chẳng nay thì mai cũng cầu hòa chẳng dám đợi để kinh Constantinople ra tro bụi.

Chẳng những Turquie mà thôi, nước Autriche cũng khó mà cầm cự. Muốn biết việc nước Turquie và nước Autriche trở nên làm sao, rằng đợi tin tiếp điện.

Thê-Thức chung về cuộc Quốc-trai

Năm 1918

Conditions générales de l'Emprunt national de 1918

Phần lợi từ bốn phần 4 (4%) một năm, được miễn thuế đầu, không được thay đổi trong hai mươi lăm năm, đã khai, cứ bảy chục quan tám tiền vốn (70 f. 80), thì được lợi, mỗi năm bốn quan (4 f. 00), lại được hưởng lợi kể từ ngày 16 Octobre 1918, lãnh bằng ngân toa của nhà nước lập ra, mỗi kỳ ba tháng, nhằm 16 Janvier — 16 Avril — 16 Juillet và 16 Octobre phát cho tài chủ lãnh lợi.

Hàng kỳ phóng trái kể từ ngày 20 Octobre tới 24 novembre 1918, thì bãi.

Tiền huê-hồng định cho các hãng bạc, các quan Nô-tê và nghiệp-sư, đứng đầu tiên phóng trái giùm cho Nhà-nước, trong mỗi một quan tiền lợi là sáu đồng điều.

Còn những tiền phóng trái của bá-tánh giới thặng đến Kho-bạc, thì quan chủ-kho được hưởng phần huê hồng theo cách thế đã định trong kỳ quốc trái năm rồi, cứ mỗi một quan tiền lợi, thì được hưởng từ hai đồng điều rưỡi tới ba đồng điều rưỡi.

Tiền phóng-trái được đóng bằng biên-lai tiền của Langsa (coupons de rente Française) đã tới kỳ rồi, hoặc đến ngày 16 Novembre và 16 Decembre 1918 mới tới; được đóng bằng biên-lai của hội Vực-nước (Bons de la Défense Nationale) hay là biên lai của Kho-bạc Nhà-nước (Bons du Trésor) lập ra trước ngày 20 Octobre 1918; hoặc bằng tờ-vay tạm của hội Vực-nước (obligations) và bằng giấy huê-lợi Langsa 3 1/2 % cũng được (Titres de rente française 3 1/2 %).

Cái giá biên-lai cũng là giá giấy vay-tạm của hội Vực-nước lập trước ngày 15 Septembre 1918, nếu đem phóng-trái thì sẽ bằng 100 %.

Biên-lai hạn 6 tháng hay là 1 năm hoặc tờ-vay-tạm, thì một trăm quan đặng lên năm tiền (0 f. 50).

Còn biên-lai hạn một tháng hoặc ba tháng thì đặng lên mỗi trăm quan, hai tiền rưỡi (0 f. 25 %).

Số tiền phóng-trái phải đem tiền, và đồng y số, không đặng bớt trừ chi cả.

Số tiền phóng-trái phải đặng lợi từ bốn quan sáu tiền, nghĩa là vốn phải đặng từ bảy chục quan tám tiền (70 f. 80) sắp lên, dưới số ấy không đặng. (tính ra chừng lợi 15 f. 75)

Trong đời có một cái tên chắc chắn là tên Pháp-Quốc. Hãy cho vay đi.

MAT TÍN

(Dernière heure)

Cơ-mật-viên nước Bulgaria thuận ưng các điều giao ước về sự đình chiến với Đông-minh.

Vua Bulgaria là ông Ferdinand vi phụ lòng quốc-dân mà theo Đức-tặc, nên nay cơ đồ táng bại rồi, chẳng dám ở ngôi, phải nhường cho Thái tử Đông-cung Boris lên trị vì thiên-hạ.

Vua Ferdinand nhường ngôi thừa thứ sáu, 4 Octobre; Boris lên ngôi nội ngày rồi vô về các quan Đại-thần Cơ-mật-viên an lòng giúp chánh.

Đức-tặc, Autriche và Turquie, ba nước để chỉ tin đến Đức giám-Quốc Huê-kỳ là ông Wilson, cầu xin đình chiến các mặt trận, đặng có tình hòa, cứ theo mười bốn điều ước của ông Wilson đã phổ truyền ngày 8 Janvier 1918, bốn điều trong bài diễn bừa 12 février và những điều của ông Wilson truyền ngôn trong bừa 27 septembre Ráng; Các điều ước hòa đó hiệp ý với chánh-phủ Đức-Quốc.

Thoàn lại trong các điều diên-thuyết của ông Wilson, không có điều nào nói việc đình chiến.

Đáng nghi cho Đức-tặc, nghĩ mình dưới sức, không thể đương cự nổi với binh Đông-minh đang đánh gấp tới, sợ gian đường nước đổ, nên bày kế lừa xin đình chiến nghị hòa một là dục mưu cầu huân cho cơ đồ ngày giờ mà bỏ trận, độ binh, hai là chia lòng Đông-minh cho đại dãi.

Đông-minh há chẳng nghĩ tới kế của Đức-tặc mà đi nhậm lời sao?

LỜI RAO

về cách mua Báo

Kính cùng Lục-châu Khán-quan Tệ-quan rất cảm tình có cấp của chức vị gửi thơ đến mua báo. Tệ-quan chẳng dám vô lễ mà chẳng vàng thừa ý, song theo phép của Tệ-quan buộc, chẳng hề đặng gửi báo cho vị nào gửi thơ mua mà không có gửi mản-dã kết theo thơ. Vay xin chức vị khải kỳ, khải kỳ. Lục Tính Tân Văn.

THÔNG BÁO

(Informations)

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LƯA

Bột gạo kho nhà-nước... 4 f. 40
Giá lúa, ta 68 kil. chở tới nhà máy Chợ Lớn (bao trà-lát) 2475 tới 2480.

Bãi-gòn
Chưởng thẳng trận... Quan Nguyễn-soái Nam-kỳ vì đã muốn cho dân xứ này cũng được to da hạn hoan cũng Đại-pháp và cả hoàn cầu, nên đã bàn định cùng Đức-giám-Mục Mossard rằng hệ khi tin thắng trận bèn

Quí-quốc vừa qua thì quan Nguyễn-soái liền thông tin cho Đức-giám-Mục hay đặng hẳn các nhà thờ trong thành phố cũng ngoài quân rập nhau mà đánh một hồi chuông theo giờ đã chỉ định, một lượt, quan Nguyễn-soái cũng gửi tin liền cho các quan chủ tỉnh được hay, rồi các quan chủ tỉnh truyền tin liền cho các C ở các họ có đạo đặng hay mà đánh chuông reo mừng.

Bởi ấy mà mấy lần thắng trận vừa rồi khắp nơi đều nghe dục chuông, mặc lễ việc việc ấy rồi hề nghe chuông thì tuy là chưa đặng tin cho đích xác chứ lòng đã vui mừng vì chắc quân ta đã thắng được một trận to rồi đó.

Tòa án.— Buổi sớm mai ngày mùng 2 octobre xử vụ hai ông quan lý to báo là Cochinchine Libérale và tờ báo la Tribune indigène.

Ông quan-ly tờ báo Cochinchine Libérale là M. Marx được kiện. M. Nguyễn-phổ-Khai là quan-ly tờ báo la Tribune indigène phải trả cho M. Marx 460 \$, song M. Marx phải trả cho M. Khai 250 đồng bạc.

Ông Dusson làm chánh-thủ xử vụ này, ngài là một quan tòa chánh trực xử đoán phân minh.

Nghe vậy hay vậy chớ khó hiểu vụ xử này, quả! Sao đặng kiện còn phải trả cho đặng thật kiện 250 đồng bạc vậy.

Quốc-gia tương vong

(La chute d'une dynastie)

Nga diệt quân-quyền

(La destruction de la Monarchie russe)

Nước Rút-xi là một hệ-đường lớn hơn hết bên cõi Âu-châu, chiếm trọn một góc Đông, nên mới làm qua phương Đông này được mà chộp cả phía Bắc, chiếm Xi-hê-ri, Turkestan và Transcaucasia, nêu tinh riêng một phần Đông Âu-châu, thì nước Rút-xi có 5.500.000 ngàn thước vuông và 105.400.000 dân mà thôi. Nhờ có Bắc-Viên-dông nhập lại, Rút-xi mới đặng 22.479.600 ngàn thước vuông và 128.800.000 dân số.

Chàng cân nhắc tích tám, chín trăm năm trước cho rợn, xin nhắc tích vua Paul 1er trị từ năm 1796 tới 1801. Paul 1er học cũng liệt-cường Âu-châu diệt Pháp, chẳng để sau bị vua Pháp là Napoléon 1er đem binh chinh phạt. Lúc đó Paul 1er sai Alexandre 1er ra đương cự, đánh không lại vua Napoléon, thành Moscow thất kiên. Nhưng bởi lòng trời chưa định vậy, nên binh của vua Napoléon vào thành Moscow bị giá mà phải bại, làm cho Alexandre 1er nổi danh; nội trong năm 1801 tức vị.

Trị tới năm 1825, Alexandre 1er băng, dòng Paul 1er mới ra khỏi pher. Dòng Paul 1er còn lại là Nicolas 1er lên ngôi năm 1825 tới 1855, rồi cũng băng để cơ nghiệp cho Đông-cung, xưng đế-hiệu Alexandre II trị từ năm 1855 tới năm 1881, bị thì. Vua Alexandre II này đầy tánh khí anh hùng, hay thương dân, nên khi tăng trận giặc Crimee rồi, cũng cùng Pháp-quốc. Tới năm 1863, ngài mới ách cho dân, diệt sự hủ tệ và cải hành tân chánh.

Tới năm 1881, ngài bị thì; Đông-cung lên nối ngôi, xưng đế-hiệu là Alexandre III, hòa cùng Pháp-quốc. Alexandre III trị tới năm 1894. Vua Alexandre III băng rồi thái tử Đông-cung là Nicolas II, đương kim Hoàng-đế lên nối ngôi thừa trị. Vua Nicolas II sanh năm 1868, năm 1894 lên nối ngôi cha, tính là lúc lần ngôi, Nicolas II mới vừa 26 tuổi.

Vua ông Nicolas II, Hoàng-đế Rút-xi, mới bị phê đây là con vua Alexandre 3, cháu nội của Alexandre II hay là Nicolas 1er, cháu của vua Paul 1er.

Vn dòng Paul 1er trị nước Rút-xi từ năm 1796 tới 1918, tính ra đã 122 năm, trừ 24 năm, Alexandre 1er, chen giành ngôi báu.

Vua Nicolas II, tuy chẳng có chí mở mang phư nội là Alexandre II và cũng chẳng có chí mở mang phư ngoại như Alexandre II, song kể từ năm 1884 lên ngôi, tức trị rồi, thì coi đức không hề dờ dãi. Bởi vậy nên người đời cho Nicolas II là minh-quan, không vua nào sánh kịp. Bởi vậy từ năm 1894 tới 1901, mỗi nước an như bán thạch, quốc đàng thong thả làm ăn, rồi một lúc, vua Nicolas II chẳng dung, làm cho dân chúng mới lòng trông đợi. Lúc chàng dung ấy là năm 1901.

(Còn nữa)

LƯ

HỘI

que de

Tron

Muc

cử do

TIE

Mông-l

đi đầu l

mà M l

La Tr

quân-l

xử bư

— Vu

vu gi

lâm chi

— Ph

cho h

cái gi

Marx

thì đã

phải

Khải

đã ki

Tòa x

— An

anh k

đấy là

trư s

chí m

— Xi

ng s

ng h

Anh

— Ph

— Thi

cái h

nghe

bổn

ch

— T

ki

M. Ma

may

đ

Ch

xin

LỜI RAO CẢN PH

Hội chánh Agence économique de l'Indochine ở tại 35 rue Tronchet Paris (8e).

Muốn hỏi thăm đều chi cứ đơ nơi đó.

TIÊU THUYẾT (Petite Causerie)

Mộng-Huê-lâu... Ơi đầu tôi thôi đó? Ơi đâu tôi cũng... Hội chánh Agence économique de l'Indochine...

có cây tôi đặt bãi trong báo lam cho nó... danh và nòng chỉ người trong hội. Tôi làm y lời, đặt bãi trong mấy kỳ báo...

Một khi kia, M. Khai đưa giấy cho một vị... M. Khai cười nói, M. Khai đưa giấy cho một vị...

Thuốc gội chữa vẩn hiệu GLOBE

Ai ai cũng ưa vì nó thơm diệu



Có một mình hương Denis Frères trú thuốc này mà thôi.

vậy, ngó trong gương sự chán buồn, song... Bình tình để lòng, chàng dám bở mọi lâu tiếng. Công Trần-Ngọc, vẫn con nhà hàng...

Phóng trái đã đặng nghĩa lại đặng lợi Đông-bang, hãy phóng trái mà tồ tát đạ nhiệt thành cùng Pháp-quốc.

Quản Tin Kỳ Đại Dược Phòng

CHỦ-NHON: M. LÊ-TOAN 60, Rue de Canton, 60. - Cholona

Bỏn hiệu có trữ và bán lẻ đủ các thứ thuốc Cao, Đơn, Hoàn, Tân, thiệt... hiệu có trữ và bán lẻ đủ các thứ thuốc Cao, Đơn, Hoàn, Tân, thiệt...

HOÀ ĐAM NINH PHÉ CHỈ KHAI HOÀN (Thuốc hổ rứt thần hiệu) Vẫn bình ho bởi đám nó biến ra nhiều...

Một hộp 10 hoàn giá bán lẻ (0 \$ 70) DƯƠNG TÂM NINH THÂN HOÀN (Thuốc bổ tâm an thần) Phương thuốc này chủ trị lo lắng quá...

Một hộp 8 hoàn giá bán lẻ (0 \$ 60) THIÊN KIM BẢO KHÔN ĐƠN (Thuốc bổ khôn đôn-bổ chương đôn) Thuốc này trị bình đôn-bổ chương đôn...

HOÀ ĐAM NINH PHÉ CHỈ KHAI TÂN (Thuốc hổ bổ thần tâm đôn) Vẫn bình ho là bình ho bình ho bình ho...

Một gói giá một cái (0 \$ 10) TỐI THÂN, DANH CHƠI VÀO CHƯƠNG PHONG... TỐI THÂN, DANH CHƠI VÀO CHƯƠNG PHONG...

(No 4) FEUILLETON DU 10 OCTOBRE 1918. ROMAN

HOÀNG HỒNG-QUẦN Phụng-kim-Huê (Ngươi-Sử)

Tỉnh Bến-tre, làng An-hồi, có nhà họ Phụng tự là Hiếu-Liêm, trước giúp việc... Tỉnh Bến-tre, làng An-hồi, có nhà họ Phụng tự là Hiếu-Liêm, trước giúp việc...

Thật, Hiếu-Liêm thấy con mình đặng nỗi... Danh như vậy, tuy chẳng nói ra chứ trong... thật, Hiếu-Liêm thấy con mình đặng nỗi...

CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THỜI (Hỡi a que lán)



Có một thứ rượu Rhuon mana... có một thứ rượu Rhuon mana... có một thứ rượu Rhuon mana...

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật

TÔI KHÔNG ĐÓI BỤNG!

Ấy là câu thường thien họ hằng nghe... trong lúc gần gũi bạn mà dùng vật thế...

Trong lúc nóng nực

Nếu Chư-lôn muốn ăn uống lực... thường thì chó kha dùng những rượu khai...

Vì sao vậy?

Trước một khúc uống hồ khi ngồi... mà dùng cơm thì chóng nẫu uống hồ...

MỘT LY BÉ



QUINA GENTIANE

Là thứ rượu của các thầy... dùng San-Paolo (Espagne) đầu, xít...

QUINQUINA và GENTIANE

Mà các thầy ta sử dụng... mà gần ở đồng làm cho đi nóng, mìn...

Phải nài nơi tiệm này... nhà MAZET

đường Paul Blang-hy... nhà M. 10, Saigon, rồi mang thì sao...

Có bán trong các tiệm bán hàng-xén

ATELIER de GRAVURE sur MÉTAUX & MARBRES... NG. CHI-HOÀ GRAVEUR... 45, Rue Amiral-Dupré. - SAIGON

Rượu TONI-KOLA SECRETAT là rượu... có độ hơn các thứ rượu khác...

Hãy đi bán hàng thiết minh một ly... TONI KOLA... Minh hàng DENIS frères

Nhà DENIS frères tại Saigon rao ríu... cho các bạn hàng rằng: Các thứ rượu...

HÃY HỎI THỨ HỘP QUỆT HIỆU NÀY... LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

PHẢI ĐONG THUỐC BÒ VÀ TRỊ ĐÀM... ELLIXIR TONIQUE ANTICLAIREUX... THUỐC HOÀN XÒ

KHOAN CHẤT THỦY... VICHY... VICHY CÉLESTINS... VICHY GRANDE-GRILLE... VICHY HOPITAL... VICHY-ÉTAT BIÈU TÈ

CÓ MỘT MINH HÀNG NÀY CHỜ VÀO XỨ MÀ BÁN... HÃNG BERTHET, CHARRIÈRE VÀ CÔNG-TY... Tủ sắt hiệu VERSTAEN

Le Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER

Certifié l'insertion

Saigon, le 19

Vu pour légalisation de la signature

de M. Saigon, le 19

Le Maire de la Ville de Saigon

Certifié le 10 Octobre 1918... Saigon - Imp F.-H. SCHNEIDER

Handwritten signature and date: F.H. Schneider